

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **260/2026/HS-ST**
Ngày 28 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng
2. Bà Lê Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 263/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1239/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc Đăng Kh; sinh ngày 14/7/1987, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp T.P, xã C.G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc L và bà Nguyễn Thị L; có vợ Phạm Thị Kim Anh sinh năm 1989, nhưng chưa có con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 16/9/2011, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Hủy hoại tài sản” (Bản án số 259/2011/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/7/2012; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm ngày 21/12/2011.

- Ngày 05/7/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định số 306/QĐ-UBND về việc tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế từ ngày 05/7/2025; đến ngày 23/9/2025, không tiếp tục đến cơ sở để điều trị.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2025 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 17/9/2025, Huỳnh Ngọc Đăng Kh điều khiển xe mô tô biển số 83P2-3xx.44 đi đến trước bãi đất trống đường V.T.D, ấp X3, xã H.L, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Tổ tuần tra 363 Công an Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện bên trong túi áo khoác bên phải của Khoa đang mặc có cất giấu 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng, Kh khai nhận đó là ma túy Heroine do Ka mua về để sử dụng nên Công an tiến hành lập biên bản tạm giữ vật chứng, đưa Kh về trụ sở Công an xã Hưng Long để xác minh làm rõ.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 17/9/2025 tại trạm Y tế Q.Đ, Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định Huỳnh Ngọc Đăng Kh dương tính với ma túy loại Morphine. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra để điều tra, làm rõ.

Tại Bản kết luận giám định số 5655/KL-KTHS ngày 24/9/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với 02 (hai) gói được niêm phong như sau:

+ Gói 1: 01 (một) gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1087 gam, loại Heroine;

+ Gói 2: 01 (một) lọ nhựa chứa mẫu nước tiểu (thu giữ của Huỳnh Ngọc Đăng Kh) tìm thấy Morphine.

Quá trình điều tra, bị cáo Huỳnh Ngọc Đăng Kh khai nhận: Do nghiện và cần ma túy để sử dụng nên vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 17/9/2025, Kh điều khiển xe gắn máy biển số 83P2-3xx.44 đi từ nhà ở ấp T.P, xã C.G, tỉnh Tây Ninh đến Quốc lộ X gần bến xe Quận X (cũ) để tìm mua ma túy. Khi đến đây, Kh gặp một người thanh niên tên Nh (không rõ lai lịch) ngồi ở lề đường và nhờ Nh mua giùm cho Kh 100.000 đồng ma túy loại Heroine. Nh đồng ý và nói tiền công là 50.000 đồng, sau đó Kh đưa 150.000 đồng cho Nh đi mua ma túy, còn việc Nh đi mua ma túy của ai, ở đâu thì Kh không rõ. Khoảng 30 phút sau, Nh quay lại và đưa cho Kh 01 gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy loại Heroine.

Mua được ma túy, Kh cất giấu vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô đi về C.G. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Kh đi đến trước bãi đất trống đường V.Y.D, Ấp 43, xã H.L, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an kiểm tra, phát hiện ma túy như trên. Trước đó, Kh đã nhờ “Nh” mua ma túy Heroine tổng cộng 04 lần, mỗi lần đều mua 100.000 đồng, 01 lần vào ngày 15/9/2025, 01 lần vào ngày 17/9/2025, 02 lần trước Kh không nhớ rõ ngày. Khoa mua ma túy loại Heroine để sử dụng một mình tại nhà vệ sinh trong nhà Kh tại địa chỉ: Tổ X, khu phố T.P, xã C.G, tỉnh Tây Ninh, việc Khoa sử dụng ma túy thì người trong gia đình Kh hoàn toàn không biết. Lời khai của Kh phù hợp với vật chứng tạm giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Việc tạm giữ, xử lý vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong bên trong có gói giấy bạc chứa bột màu trắng là ma túy loại Heroine còn lại sau khi sử dụng phục vụ giám định có khối lượng 0,0738 gam,

có chữ ký của Điều tra viên Võ Vinh Hạnh, giám định viên Trung tá Trần Đình Hải và hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh;

- 01 (một) cái áo khoác dài tay;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu O F11 Pro màu xanh, số IMEI: 864182042476xxx, gắn sim số 0904286xxx tạm giữ của bị cáo Kh, không liên quan đến hành vi phạm tội;

- 01 (một) xe mô tô hiệu H W.A biển số 83P2-3xx.44, có số khung: RLHHC1215DY608xxx, số máy: HC12E5609xxx. Qua xác minh, xe này do Phạm Thị Kim A (vợ bị cáo Khoa) đứng tên đăng ký. Bà Kim A xác định không biết Kh sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy. Do bị cáo Kh điều khiển xe nhưng không có giấy phép lái xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã bàn giao xe trên cho Trạm Cảnh sát giao thông Đ.P, Công an Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản xử lý vi phạm hành chính theo quy định về trật tự an toàn giao thông.

Tại bản Cáo trạng số 417/CT-VKS-HS ngày 17/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc Đăng Kh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Ngọc Đăng Kh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025), xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên trong có gói giấy bạc chứa bột màu trắng là ma túy loại Heroine, 01 (một) cái áo khoác dài tay và trả lại cho bị cáo Khoa 01 (một) điện thoại di động hiệu O F11 Pro màu xanh do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 17/9/2025, tại trước bãi đất trống đường V.T.D, Ấp 43, xã H.L, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Huỳnh Ngọc Đăng Kh

có hành vi cất giữ trái phép 0,1087 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine, mục đích sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Huỳnh Ngọc Đăng Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Bị cáo có nhân thân xấu, đang trong thời gian điều trị nghiện bằng thuốc thay thế nhưng vẫn tiếp tục vi phạm. Năm 2011, bị cáo bị kết án phạt tù về tội “Hủy hoại tài sản”, mặc dù không bị coi là án tích nhưng Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong gói niêm phong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin, xét là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9.2] 01 (một) điện thoại di động hiệu O F11 Pro màu xanh tằm giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 3 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[9.3] 01 cái áo khoác dài tay tằm giữ của bị cáo, xét là công cụ bị cáo dùng để cất giấu ma túy, không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9.4] Xe mô tô hiệu H W.A biển số 83P2-3xx.44 là phương tiện bị cáo sử dụng đi mua ma túy. Qua xác minh, xe này do chị Phạm Thị Kim A (vợ bị cáo Kh) đứng tên đăng ký. Khi bị Công an kiểm tra, bị cáo có hành vi điều khiển xe nhưng không có giấy phép lái xe nên Cơ quan điều tra đã bàn giao xe cho Trạm Cảnh sát giao thông Đ.P, Công an Thành phố Hồ Chí Minh xem xét xử lý vi phạm hành chính theo quy định về trật tự an toàn giao thông, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý trong vụ án này.

[10] Đối với đối tượng tên Nh mua ma túy giùm cho bị cáo và người bán ma túy cho Nh, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Đăng Kh 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2025.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021 và 2025).

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong bên trong có gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine còn lại sau khi sử dụng phục vụ giám định, có khối lượng 0,0738 gam, có chữ ký của Điều tra viên Võ Vinh Hạnh, giám định viên Trung tá Trần Đình Hải và hình dấu của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh;

+ 01 (một) áo khoác dài tay;

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Ngọc Đăng Kh: 01 (một) điện thoại di động hiệu O F11 Pro màu xanh, số IMEI: 864182042476xxx, có gắn sim số 0904286xxx.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/3/2026, tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2021 và 2025); Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc Đăng Kh nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 10 - TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cơ quan CSĐT CA TP.HCM;
- Cơ quan THAHS CA TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PV06 - CA TP.HCM;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Quốc Thái

